|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS ĐÔNG TÂY HƯNG** | **ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023- 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 7**  Thời gian: 60 phút |

**A. Khung ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | |  |
| **Nhận biết (TNKQ)** | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | **Vận dụng**  **(TL)** | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | | **Tổng% điểm** |
|  |  |  | TN  KQ | TL | TN  KQ | TL | TNKQ | TL | TN  KQ | TL |  |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | | | | |  |
| **1** | **CHÂU ÂU**  **27,5% = 2,75 điểm** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu  - Đặc điểm tự nhiên châu Âu  - Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu  - Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên  - Khái quát về Liên minh châu Âu (EU) | 5TN |  |  |  |  | 1TL |  | 1TL | **27,5%** |
| **2** | **CHÂU Á**  **22,5% = 2,25 điểm** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Á  - Đặc điểm tự nhiên | 3TN |  |  | 1TL |  |  |  |  | **22,5%** |
| Số câu/ Loại câu | | | 8 câu TNKQ | | 1 TL | | 1 TL | | 1TL | |  |
| **Tỉ lệ** | | | **20%** | | **15%** | | **10%** | | **5%** | | **50%** |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | **Vận dụng**  **(TL)** | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | |  |
| **TN**  **KQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI** | 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu | 2TN |  |  |  |  |  |  |  | 5% |
| 2. Các cuộc phát kiến địa lí .+ Các cuộc đại phát kiến địa lí . | 1TN |  |  | 1TL |  |  |  |  | 12,5% |
| 3. Văn hoá Phục hưng | 2TN |  |  |  |  |  |  |  | 5 % |
| 4. Cải cách tôn giáo | 1TN |  |  |  |  |  |  |  | 2,5 % |
| 5. Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại | 1TN |  |  |  |  |  |  |  | 2,5 % |
| **2** | **TRUNG QUỐC TỪ THẾ KỈ VII ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX** | 6. Thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX | 1TN |  |  |  |  | 1TL |  | 0,5 | 22,5% |
| ***Tổng*** | | | ***8*** |  |  | **1** |  | **1** |  | **0,5** |  |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **15%** | | **10%** | | **5%** | | **50%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **35%** | | | | **15%** | | | | **50%** |

**B. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | |
| 1 | **CHÂU ÂU**  **27,5% = 2,75 điểm** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu  - Đặc điểm tự nhiên  - Đặc điểm dân cư, xã hội  - Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên  - Khái quát về Liên minh châu Âu (EU) | **Nhận biết**  - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.  - Trình bày được đặc điểm các đới thiên nhiên: đới lạnh; đới ôn hòa.  - Trình bày được đặc điểm đô thị hoá ở châu Âu.  **Thông hiểu**  - Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu: khu vực đồng bằng, khu vực miền núi.  - Phân tích được đặc điểm phân hoá khí hậu: phân hóa bắc nam; các khu vực ven biển với bên trong lục địa.  - Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu (EU) như một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới.  **Vận dụng**  - Lựa chọn và trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu.  **Vận dụng cao**  - Biết cách vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ lệ GDP của EU trong tổng GDP của thế giới năm 2020 đúng quy tắc, đảm bảo chính xác, thẩm mỹ  - Biết ghi đủ thông tin (số liệu %, tên biểu đồ) | 5TN |  | 1TL | 1TL |
| 2 | **CHÂU Á**  **22,5% = 2,25 điểm** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Á  - Đặc điểm tự nhiên | **Nhận biết**  - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.  **Thông hiểu**  - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á: Địa hình; khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản. | 3TN | 1TL |  |  |
| Số câu/ loại câu | | |  | 8 câu TNKQ | 1 câu TL | 1 câu TL | 1 câu TL |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |
| **Phần môn Lịch sử** | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận**  **biết** | **Thông**  **hiểu** | **Vận**  **dụng** | **Vận**  **dụng cao** |
| 1 | **TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI** | **1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu** | **Nhận biết**  - HS biết được việc làm của người Giec-man tác động như thế nào đến sự hình thành xã hội phong kiến của châu Âu.  - Học sinh biết được 2 giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến ở châu Âu.  **Thông hiểu**  – Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu.  – Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo  **Vận dụng**  – Phân tích được vai trò của thành thị trung đại. | 2TN |  |  |  |
| **2. Các cuộc phát kiến địa lí + Các cuộc đại phát kiến địa lí** | **Nhận biết**  - HS biết được ai là người tìm ra châu Mĩ.  **Thông hiểu**  - Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. | 1TN | 1TL |  |  |
| **3. Văn hoá Phục hưng** | **Nhận biết**  - HS biết được quê hương của phong trào văn hóa Phục hưng, các nhà văn hóa Phục hưng tiêu biểu.  **Thông hiểu**  – Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế – xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI.  **Vận dụng**  – Nhận xét được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu. | 2TN |  |  |  |
| **4. Cải cách tôn giáo** | **Nhận biết**  Biết được tôn giáo mới nào được ra đời trong phong trào cải cách tôn giáo.  **Thông hiểu**  – Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo  – Giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo  – Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu. | 1TN |  |  |  |
| **5. Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại** | **Nhận biết**  Biết được các giai cấp mới đươc hình thành trong xã hội Tây Âu thời Trung đại.  **Thông hiểu**  – Xác định được những biến đổi chính trong xã hội và sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu | 1TN |  |  |  |
| 2 | **TRUNG QUỐC VÀ ẤN ĐỘ THỜI TRUNG ĐẠI** | **1. Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ VII** | **Vận dụng**  – Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh). |  |  |  |  |
| **2. Thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX** | **Nhận biết**  Biết được ở Trung Quốc tôn giáo nào trở thành hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến.  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh  - Giới thiệu được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...)  **Vận dụng**  Phân tích những thành tựu về tư tưởng, văn học sử học và nghệ thuật của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX. **Vận dụng cao:**  Đánh giá tác động của văn hóa Trung đối với lịch sử văn hóa nhân loại. | **1** TN |  | 1/2TL | 1/2TL |
| **Tổng** | | | | **8 câu TNKQ** | **1 câu TL** | **1/2 câu TL** | **1/2 câu TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | | | ***20*** | ***15*** | ***10*** | ***5*** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **35** | | **15** | |

|  |
| --- |
| **Phần môn Lịch sử** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận**  **biết** | **Thông**  **hiểu** | **Vận**  **dụng** | **Vận**  **dụng cao** |
| 1 | **TÂY ÂU TỪ THẾ KỈ V ĐẾN NỬA ĐẦU THẾ KỈ XVI** | **1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu** | **Nhận biết**  - HS biết được việc làm của người Giec-man tác động như thế nào đến sự hình thành xã hội phong kiến của châu Âu.  - Học sinh biết được 2 giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến ở châu Âu.  **Thông hiểu**  – Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu.  – Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo  **Vận dụng**  – Phân tích được vai trò của thành thị trung đại. | 2TN |  |  |  |
| **2. Các cuộc phát kiến địa lí + Các cuộc đại phát kiến địa lí** | **Nhận biết**  - HS biết được ai là người tìm ra châu Mĩ.  **Thông hiểu**  - Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. | 1TN | 1TL |  |  |
| **3. Văn hoá Phục hưng** | **Nhận biết**  - HS biết được quê hương của phong trào văn hóa Phục hưng, các nhà văn hóa Phục hưng tiêu biểu.  **Thông hiểu**  – Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế – xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI.  **Vận dụng**  – Nhận xét được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu. | 2TN |  |  |  |
| **4. Cải cách tôn giáo** | **Nhận biết**  Biết được tôn giáo mới nào được ra đời trong phong trào cải cách tôn giáo.  **Thông hiểu**  – Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo  – Giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo  – Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu. | 1TN |  |  |  |
| **5. Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại** | **Nhận biết**  Biết được các giai cấp mới đươc hình thành trong xã hội Tây Âu thời Trung đại.  **Thông hiểu**  – Xác định được những biến đổi chính trong xã hội và sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu | 1TN |  |  |  |
| 2 | **TRUNG QUỐC VÀ ẤN ĐỘ THỜI TRUNG ĐẠI** | **1. Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ VII** | **Vận dụng**  – Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh). |  |  |  |  |
| **2. Thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX** | **Nhận biết**  Biết được ở Trung Quốc tôn giáo nào trở thành hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến.  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh  - Giới thiệu được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...)  **Vận dụng**  Phân tích những thành tựu về tư tưởng, văn học sử học và nghệ thuật của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX. **Vận dụng cao:**  Đánh giá tác động của văn hóa Trung đối với lịch sử văn hóa nhân loại. | **1** TN |  | 1/2TL | 1/2TL |
| **Tổng** | | | | **8 câu TNKQ** | **1 câu TL** | **1/2 câu TL** | **1/2 câu TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | | | ***20*** | ***15*** | ***10*** | ***5*** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **35** | | **15** | |

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)**

**Câu 1**: **Phần lớn lãnh thổ châu Âu thuộc đới khí hậu nào?**

**A**. Ôn đới. **B**. Hàn đới.

**C**. Nhiệt đới. **D**. Xích đạo.

**Câu 2: Đô thị hóa ở châu Âu có đặc điểm nào sau đây?**

**A**.Mức độ đô thị hóa rất thấp. **B**. Mức độ đô thị hóa cao.

**C.** Chủ yếu là đô thị hóa tự phát. **D**. Mức độ đô thị hóa thấp.

**Câu 3: Dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Âu là**

**A**. Uran.  **B**. Xcan-đi-na-vi.

**C**. An-pơ. **D**. Cát-pát.

**Câu 4: Thiên nhiên đới lạnh ở Châu Âu không có đặc điểm nào sau đây**?

**A**. Sinh vật nghèo nàn.

**B.** Thực vật chủ yếu rêu, địa y và cây bụi.

**C**. Động vật tiêu biểu là tuần lộc, gấu trắng.

**D**. Thực vật chủ yếu là rừng lá rộng.

**Câu 5: Sông Von-ga là sông dài nhất châu Âu, có độ dài là:**

**A**. 3670 km **B.** 3680 km

**C**. 3690 km **D**. 3700 km

**Câu 6: Châu Á không tiếp giáp đại dương nào sau đây?**

**A**. Thái Bình Dương. **B**. Đại Tây Dương .

**C**. Bắc Băng Dương. **D**. Ấn Độ Dương.

**Câu 7: Châu Á có diện tích đứng thứ mấy thế giới?**

**A.** 1. **B.** 2.

**C.** 3. **D.** 4.

**Câu 8: Đới khí hậu cực và cận cực của châu Á phân bố ở khu vực**

**A.** Nam Á **B.** Đông Á.

**C.** Đông Nam Á. **D.** Bắc Á.

**Câu 9: Việc làm nào của người Giec-man đã tác động trực tiếp đến sự hình thành xã hội phong kiến châu Âu?**

**A.** Tiêu diệt đế quốc Rô-ma.

**B.** Thành lập hàng loạt vương quốc mới.

C. Chia ruộng đất và phong tước vị cho tướng lĩnh và quý tộc người Giec-man.

**D.** Thành lập các thành thị trung đại.

**Câu 10: Xã hội phong kiến châu Âu gồm hai giai cấp cơ bản nào ?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** địa chủ và nông dân. | **B.** chủ nô và nô lệ. |
| **C.** lãnh chúa và nông nô. | **D.** tư sản và nông dân. |

**Câu 11: Ai là người tìm ra Châu Mĩ?**

|  |  |
| --- | --- |
| A.Va-x cô đơ Ga - ma. | B. Cô - lôm - bô. |
| C. Ma - gien - lan. | D. B. Đi - a – xơ. |

**Câu 12: Quê hương của phong trào Văn hóa Phục hưng là đất nước nào ?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Italia. | B. Pháp. |
| C. Anh. | D. Mĩ. |

**Câu 13:  Trong thời kì Phục hưng các nhà văn hóa- khoa học lớn được đánh giá như nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. “Những con người khổng lồ”. | B. “Những con người sáng tạo”. |
| C. “Những con người vĩ đại”. | D. “Những con người tài năng”. |

**Câu 14: Các giai cấp mới đươc hình thành trong xã hội Tây Âu thời Trung đại ?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tư sản và vô sản. | B.Tư sản và tiểu tư sản. |
| C..Lãnh chúa và quý tộc. | 1. Thợ thủ công và nông dân. |

**Câu 15: Tôn giáo mới nào được ra đời trong phong trào cải cách tôn giáo?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đạo Hồi | **B.** Đạo Tin Lành. |
| **C**. Đạo Do Thái. | **D**. Đạo Kito. |

**Câu 16: Ở Trung Quốc tôn giáo nào trở thành hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Nho giáo. | **B.** Đạo giáo. |
| **C.** Phật giáo. | **D.** Tôn giáo dân gian Trung Quốc. |

**II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm)**

Tại sao nói: “Địa hình Châu Á rất đa dạng”?

**Câu 2 (1,5 điểm)**

a, Hãy phân tích những giải pháp mà các quốc gia Châu Âu đã thực hiện để cải thiện chất lượng không khí (1.0 điểm)

b, Tỉ lệ GDP của EU trong tổng GDP của thế giới năm 2020 là 18%. Em hãy vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ lệ GDP của EU trong tổng GDP của thế giới năm 2020. (0,5 điểm)

**Câu 3.(1,5 điểm) :**

Nêu hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVI.

**Câu4. (1,5 điểm):**

Em có nhận xét gì về những thành tựu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX? Một trong số thành tựu văn hóa đó có ảnh hưởng như thế nào đến văn hóa Việt Nam?

**D. HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (16 câu; 4,0 điểm)**

***(Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm****)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **14** | **16** |
| **Đáp án** | A | B | C | D | C | B | A | D | C | C | B | A | A | A | B | A |

**II. TỰ LUẬN 4 câu; 6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(1,5 điểm)** | Trình bày được đặc điểm địa hình của châu Á rất đa dạng vì  + Rất đa dạng: Gồm có núi, sơn nguyên cao, đồ sộ; cao nguyên và đồng bằng rộng lớn...Bề mặt địa hình bị chia cắt mạnh.  Địa hình chia thành các khu vực:  + Phía bắc là các đồng bằng và cao nguyên thấp.  + Ở trung tâm là các vùng núi  cao đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới.  + Phía đông thấp dần về biển, gồm núi, cao nguyên và đồng bằng ven biển.  + Phía Nam và Tây nam là núi trẻ, sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ nhau. | 0,5  1.0 |
| **Câu 2**  **(1,5 điểm)** | a. Các quốc gia Châu Âu đã thực hiện các giải pháp để cải thiện chất lượng không khí:  - Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển  - Giảm khí thải CO2 vào khí quyển bằng cách đánh thuế Các- bon, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các nhiên liệu có hàm lượng CO2 cao  - Đầu tư phát triển công nghệ xanh, năng lượng tái tạo để dần thay thế năng lượng hóa thạch  - Đối với thành phố: Giảm lượng xe lưu thông, ưu tiên giao thông công cộng, xây dựng cơ sở hạ tầng ưu tiên cho người đi xe đạp và đi bộ.  b. Vẽ biểu đồ hình tròn đúng quy tắc, chính xác, thẩm mỹ.  - Ghi đủ thông tin (số liệu %, tên biểu đồ, chú giải…) | 1.0  0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 3**  **(1,5 điểm** | -  Các cuộc phát kiến địa lí được coi là cuộc cách mạng thực sự trong lĩnh vực giao thông vận tải và tri thức,… | 0,5 |
| -  Tìm ra các tuyến đường và các vùng đất mới... Góp phần thúc đẩy sự phát triển của thương nghiệp châu Âu… | 0,5 |
| -  Đẩy nhanh quá trình khủng hoảng, tan rã của chế độ phong kiến và tạo tiền đề cho sự ra đời của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu. | 0,25 |
| -  Tuy nhiên, các cuộc phát kiến địa lí đã làm nảy sinh quá trình cướp bóc thuộc địa và buôn bán nô lệ. | 0,25 |
| **Câu 4.**  **(1,5 điểm)** | **\* Nhận xét về những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX** | **1,0** |
| - Những thành tựu văn hoá Trung Quốc đạt được rất toàn diện và rực rỡ trên cơ sở kế thừa những di sản văn hoá từ các thế kỉ trước. | 0,5 |
| - Đồng thời nhiều thành tựu trong số đó có ảnh hưởng đến nhiều nước láng giềng và trở thành thành tựu của văn minh thế giới. | 0,25 |
| - Thể hiện trình độ kĩ thuật cao và trí tuệ của người Trung Quốc xưa. | 0,25 |
| **\* Một trong những thành tựu văn hóa đó có ảnh hưởng như thế nào đến văn hóa Việt Nam?.** | **0,5** |
| - Gợi ý: Thành tựu …. có ảnh hưởng nhiều đến nền văn hóa Việt Nam thể hiện…. |  |